

PHIẾU BÀI TẬP CUỐI TUẦN 35

Họ và tên:.....Lớp.....



Bài 1: Khoanh tròn vào câu trả lời đúng :

a) Số gồm : 3 trăm, 4 chục và 0 đơn vị được viết là :

- A. 304 B. 340 C. 043 D. 430

b) Kết quả của phép tính : $7 \times 5 + 50$ là :

- A. 100 B. 95 C. 85 D. 70

c) 1 giờ = phút. Số cần điền vào chỗ chấm là :

- A. 50 B. 10 phút C. 60 D. 60 phút

Bài 2 : Hình tam giác có độ dài các cạnh là : $AB = 90$ cm, $AC = 200$, $BC = 700$.
Chu vi của hình tam giác là ?

- A. 990 B. 900 C. 800 D. 700

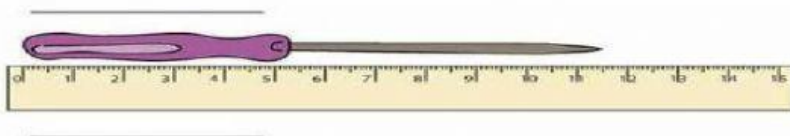
Bài 3: Nối (theo mẫu)

Chiều rộng của hộp bút khoảng	10 m
Cột cờ của nhà trường cao khoảng	120cm
Bạn An cao khoảng	10 cm
Quãng đường Hà Nội – Hà Đông dài khoảng	10 km

Bài 4: Nhìn hình và điền vào chỗ trống



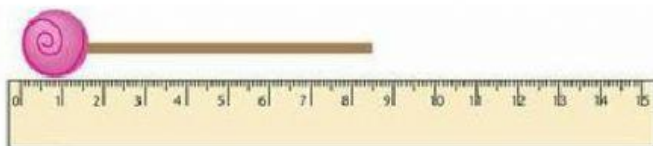
Cây bút chì màu dài bao nhiêu cm ?



Cây tua vít dài bao nhiêu cm ?



Cục kẹo dài bao nhiêu cm ?



Que kẹo dài bao nhiêu cm ?



Bài 5 : Điền dấu +, -, x, :, =, <, > vào chỗ chấm để có phép tính đúng :

a) 300 ... 270

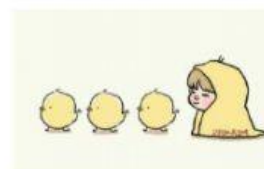
150 + 76 226

60 5 = 12

b) 425 245 = 180

1dm 10cm

232 367



Bài 6 : Một đường gấp khúc có độ dài 3 đoạn thẳng đều bằng nhau, mỗi đoạn dài 30cm. Hỏi đường gấp khúc đó có độ dài là bao nhiêu đề - xi - mét ?

- A. 90 B. 9 C. 9cm D. 9dm

Bài 7 : Đồng hồ chỉ :

- A. 3 giờ 10 phút
B. 9 giờ 15 phút
C. 10 giờ 15 phút
D. 3 giờ 30 phút



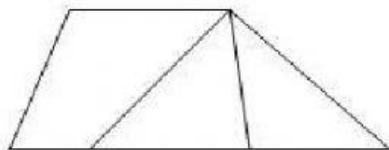
Bài 8 : Đúng ghi (Đ), sai ghi (S) vào ô trống

- a/ Số liền sau của 891 là 890 ☐
b/ Các số 289, 305, 350, 355 đã xếp theo thứ tự tăng dần. ☐
c/ Số lớn nhất có ba chữ số là 999 ☐
d/ $2\text{km}3\text{m} = 2300\text{m}$ ☐

Bài 9 : Cửa hàng buổi sáng bán được 35l dầu ; buổi chiều bán ít hơn buổi sáng là 8l dầu . Hỏi buổi chiều cửa hàng bán được bao nhiêu lít dầu ?

- A. 28l B. 27l C. 30l D. 10l

Bài 10 : Trong hình bên có mấy hình tam giác?



- A. 2 B. 3 C. 4 D. 5

